

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề thực hiện các Nghị quyết về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 224/QĐ-HĐND ngày 01/8/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát về kết quả thực hiện các Nghị quyết về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Kế hoạch số 225/KH-ĐGS ngày 01/8/2024, Đoàn giám sát đã làm việc với Ủy ban nhân dân các huyện Gio Linh, Hải Lăng, Hướng Hóa, Đakrông, Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch; kết hợp nghiên cứu báo cáo của UBND các huyện, thành phố, thị xã và thực hiện khảo sát tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>. Tham gia Đoàn giám sát có thành viên Đoàn giám sát, đại diện UBMTTQVN tỉnh, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Sở VH-TDL, UBND và Phòng VH-TT các huyện, thị xã. Đoàn thống nhất báo cáo Thường trực HĐND tỉnh kết quả giám sát như sau:

#### A. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện

- Đối với Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành ngày 14/12/2017: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1142/KH-UBND ngày 29/3/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017 của Tỉnh ủy Quảng Trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 ban hành Đề án “Cơ cấu lại ngành Du lịch tỉnh Quảng Trị đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 30/3/2021 về thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và các Quyết định về triển khai các dự án phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Đối với Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 18/10/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 và các văn bản liên quan để triển khai các nội dung của Nghị quyết; UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương, đơn vị lập quy hoạch, xây dựng kế hoạch, đề án trình các cơ quan có thẩm quyền quyết định. Ngành Văn hóa, Thể thao và du lịch

<sup>1</sup>Khảo sát 04 điểm du lịch trên địa bàn huyện Hướng Hóa, huyện Đakrông, hệ thống di tích giếng cổ Gio An, huyện Gio Linh, khu di tích lịch sử Nghĩa Trung Đán, thị xã Quảng Trị.

phối hợp với các sở ngành liên quan như: Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư, Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án. Chỉ đạo ngành chuyên môn tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn cho cán bộ và doanh nghiệp về hoạt động phát triển du lịch. Đến nay có 04/10 huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai (bao gồm các huyện: Triệu Phong, Gio Linh, Hải Lăng, thị xã Quảng Trị).

## **B. Kết quả thực hiện các Nghị quyết**

### **I. Đối với Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND**

#### **1. Về các mục tiêu:**

##### *1.1 Mục tiêu chung:*

- Về mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỷ trọng trên 10% tổng GRDP của tỉnh: Mục tiêu này chưa đạt (2019: 3,66% GRDP; 2024: 4% GRDP) (Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục tiêu này điều chỉnh như sau: "Đến năm 2030, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (đóng góp của du lịch trên 10% GRDP)").

- Về xây dựng thương hiệu điềm đến du lịch Quảng Trị là "Ký ức chiến tranh - Khát vọng hòa bình"; "Cửa ngõ du lịch Hành lang kinh tế Đông - Tây" kết nối, liên kết du lịch "Con đường Di sản", "Con đường Huyền thoại" của khu vực: Đã tổ chức thi tuyển, chọn được Logo và câu khẩu hiệu "Đất thiêng hội tụ" làm bộ nhận diện du lịch tỉnh, riêng năm 2024 tỉnh đã tổ chức thành công Lễ hội Vì Hòa bình với chủ đề "Chung tay kiến tạo thế giới hoà bình" với nhiều hoạt động, sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch sôi động, chuyển tải thông điệp yêu chuộng hoà bình của nhân dân Việt Nam và nhân dân Thế giới.

##### *1.2 Mục tiêu cụ thể đến 2025:*

- Về hình thành khu du lịch quốc gia Cửa Việt - Cửa Tùng - Địa đạo Vịnh Mốc - Đồi bờ Hiền Lương - Cồn Cỏ: Khu du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ được Chính phủ đưa vào danh sách Quy hoạch các địa điểm tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia trong thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (theo Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ). Khu di tích Địa đạo Vịnh Mốc, Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải đã được Chính phủ công nhận di tích cấp Quốc gia đặc biệt.

- Hoàn thành về cơ bản đầu tư hạ tầng kỹ thuật du lịch, nhất là tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, cụ thể như: Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải, địa đạo Vịnh Mốc, Thành cổ Quảng Trị, Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn được quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo; Khu du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ được đầu tư nâng cấp từ nguồn vốn ADB để đáp ứng các nhu cầu của khách du lịch. Bên cạnh đó, với sự hình thành Cảng hàng không Quảng Trị, dự án mở rộng cảng Cửa Việt, cảng Mỹ Thủy, đường ven biển sẽ sớm trở thành các dự án động lực, góp phần phát triển cho du lịch tỉnh.

- Hình thành các tour, tuyến du lịch chủ đạo, xây dựng và khẳng định thương hiệu các sản phẩm du lịch của tỉnh, cụ thể các tour, tuyến: Hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội, du lịch DMZ. Bên cạnh đó đã hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch như "Ký ức chiến tranh - Khát vọng hòa bình" gắn

với Lễ hội Vì Hoà bình, “Khám phá du lịch miền Tây Quảng Trị”, “Bí ẩn miền đất thiêng”, Chương trình “Tri ân Thành Cổ - Sưởi ấm dòng sông lửa - Khám phá đảo tiền tiêu Côn Cỏ”, Chương trình du lịch đêm NTLS Trường Sơn - Thành Cổ Quảng Trị - Bến thả hoa sông Thạch Hãn thu hút sự quan tâm của khách du lịch.

- *Về khách du lịch*: Giai đoạn 2018 - 2024, mục tiêu đề ra theo nghị quyết có tổng số lượng khách tham, khách lưu trú chuyên ngành khách du lịch, doanh thu du lịch xã hội thu hút 3.250 nghìn lượt khách du lịch, tốc độ tăng trưởng đạt 6,5%/năm (trong đó có 550 nghìn lượt khách quốc tế); tốc độ tăng trưởng trung bình từ thu nhập từ khách du lịch đạt 6.553 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 13,3%/năm); cơ sở lưu trú từ 7.000 buồng; tạo việc làm cho xã hội được 33.600 lao động. Kết quả năm 2024, toàn tỉnh đón 3.014.000 lượt khách du lịch, tăng 48,4% so với cùng kỳ năm 2023, doanh thu xã hội ước đạt 2.400 tỷ đồng, tăng 31,8% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó, doanh thu chuyên ngành đạt khoảng 823 tỷ đồng (tăng 31,2% so với cùng kỳ năm 2023). Như vậy, *dự ước số lượt khách sẽ đạt được chỉ tiêu Nghị quyết 35 của HĐND tỉnh đề ra đến năm 2025 thu hút 3.250 nghìn lượt khách du lịch*, đạt KH đề ra, tuy nhiên số lượt khách quốc tế và doanh thu xã hội chưa đạt được như mục tiêu đề ra<sup>2</sup>.

- *Việc xây dựng kết cấu hạ tầng*: Đầu tư hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ, các khu đô thị, các cơ sở lưu trú phục vụ cho hoạt động du lịch; huy động các nguồn lực để tập trung đầu tư, nâng cấp nhằm bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích lịch sử văn hóa đã được công nhận<sup>3</sup>. Nhờ đó, cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch có bước phát triển, thu hút được sự quan tâm đầu tư của các thành phần kinh tế cơ bản đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch. Đối với du lịch, tỉnh tập trung đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng các khu vực tiềm năng phát triển du lịch, tập trung khu vực ven biển, đảo Côn Cỏ; các di tích lịch sử cách mạng quan trọng; các khu, điểm du lịch sinh thái; khu vực miền Tây của tỉnh. Khu dịch vụ du lịch Cửa Tùng - Cửa Việt - đảo Côn Cỏ đã được UBND tỉnh xác định là khu du lịch động lực nhằm kêu gọi đầu tư và phát triển du lịch cộng đồng. Hiện nay, đã thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, các công trình về giao thông, điện, nước, hoàn thiện hạ tầng các khu bãi tắm, dịch vụ cộng đồng với nhiều dự án từ nhiều nguồn vốn<sup>4</sup>.

<sup>2</sup> Năm 2018: đạt 1.820.000 lượt khách, tổng doanh thu đạt 1.624 triệu đồng; năm 2019: đạt 2.085.000 lượt khách, tổng doanh thu đạt 1.782 triệu đồng; năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên số khách du lịch đạt dưới 600.000 lượt; Năm 2022: đạt 2.030.000 lượt, doanh thu đạt 1.820 triệu đồng; Năm 2023: đạt 2.030.000 lượt khách, doanh thu đạt 2.915 triệu đồng. 9 tháng đầu năm 2024, lượng khách du lịch đến Quảng Trị đón được khoảng 2.915.000 lượt (cả năm ước đạt 3.014.000), tăng 52,06% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, khách quốc tế là 162.000 lượt, khách nội địa là 2.753.000 lượt.

<sup>3</sup> Kết quả đến nay đã lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật cho 05/08 di tích quốc gia (gồm 08 địa điểm di tích thành phần) với tổng kinh phí đầu tư 3.138 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh 2.510 triệu đồng, nguồn xã hội hóa 627 triệu đồng gửi Sở Tài chính thẩm định. Ngày 31/12/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3446/QĐ-UBND phân bổ 1.324 triệu đồng để đầu tư bảo tồn tôn tạo đối với 02/08 di tích quốc gia (*Địa điểm trận địa tên lửa bắn rơi B52 đầu tiên ở Việt Nam và Đình làng Cầu Nhi và Danh nhân Bùi Dục Tài*), đạt tỷ lệ 28,3% chỉ tiêu nghị quyết. Về di tích cấp tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025 có 32 di tích được đưa vào danh mục đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp theo Nghị quyết 167/NQ-HĐND của HĐND tỉnh với tổng kinh phí đầu tư: 18.430 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh: 14.744 triệu đồng, nguồn XHH: 3.686 triệu đồng. Ngày 31/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3446/QĐ-UBND phân bổ dự toán sự nghiệp văn xã ngân sách tỉnh năm 2023: 2.346 triệu đồng để thực hiện đầu tư, bảo tồn, tôn tạo 08 di tích cấp tỉnh, đạt 15,9% so với chỉ tiêu nghị quyết.

<sup>4</sup> Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng - giai đoạn II” gồm có 04 hợp phần: đầu tư hạ tầng du lịch bãi tắm Trung Giang, đầu tư hạ tầng du lịch bãi tắm Gio Hải, đầu tư hạ tầng du lịch bãi tắm Cửa Việt và đầu tư hạ tầng cảng du lịch Cửa Việt với tổng mức đầu tư 11,434 triệu USD.

Tỉnh đã tích cực hỗ trợ nhà đầu tư xây dựng Cảng Cửa Việt và Cảng Mỹ Thủy; quy hoạch cảng du lịch tại Cửa Việt; đề xuất quy hoạch tuyến đường thủy nội địa phục vụ du lịch kết nối các di tích lịch sử như Cảng Đông Hà - Bến thả hoa trên sông Thạch Hãn - Hiền Lương - Bến Tắt và tuyến du lịch Đông Hà - Cửa Việt - Côn Cỏ; Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Quốc gia đặc biệt Cảng quân sự Đông Hà phục vụ lập dự án Xây dựng bến neo đậu tàu thuyền tại Km14+700 bờ phải tuyến sông Hiếu, thành phố Đông Hà. Đặc biệt tỉnh đã tập trung nguồn lực triển khai nhiều dự án hạ tầng kỹ thuật quan trọng, phát triển KTXH nói chung, góp phần hỗ trợ hoạt động kinh tế du lịch<sup>5</sup>.

- *Về cơ sở lưu trú trên địa bàn:* Hiện nay tỉnh chưa có nhiều các cơ sở đạt tiêu chuẩn 4 - 5 sao, gây khó khăn trong việc giữ chân du khách khi đến nghỉ dưỡng, số lượng các cơ sở lưu trú tại cả vùng đô thị và các địa bàn có tiềm năng du lịch cũng chưa đáp ứng nhu cầu khách du lịch. Hiện nay, toàn tỉnh có 236 cơ sở lưu trú với 3.481 phòng, 5.977 giường, chưa đạt mục tiêu đề ra theo nghị quyết (theo mục tiêu của nghị quyết đến năm 2025, cơ sở lưu trú đạt từ 7.000 buồng; tạo việc làm cho xã hội được 33.600 lao động).<sup>6</sup>

## 2. Về công tác quy hoạch và thực hiện các định hướng phát triển du lịch

2.1. *Về công tác quy hoạch:* Trong giai đoạn 2018 - 2024, nhiều khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh đã thực hiện công tác quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Du lịch và các văn bản hiện hành. Bên cạnh đó, tiến hành điều chỉnh và mở rộng quy hoạch phân khu các điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế và khả năng khai thác cao, được nhà đầu tư đặc biệt quan tâm<sup>7</sup>. Một số khu, điểm du lịch đã hoàn thiện quy trình và đề nghị tỉnh phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 đối với các khu, điểm như Khu du lịch sinh thái thác Ba Vòi, huyện Đakrông và Khu du lịch sinh thái Brai-Tà Puông, huyện Hướng Hóa; Khu du lịch sinh thái hồ số 7 xã Cam Hiếu, Khe Gió xã Cam Thành, hồ Đá Mài (huyện Cam Lộ). Một số khu, điểm du lịch đã được UBND tỉnh công nhận như điểm du lịch cộng đồng sinh thái Trà Lộc đã được công nhận tại Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 30/8/2024, tổ chức khảo sát và đang nghiên cứu lập hồ sơ đề nghị công nhận là di tích cấp tỉnh đối với Nhà rường cổ làng Hội Kỳ (huyện Hải Lăng) nhằm bảo tồn, trùng tu và phát huy giá trị du lịch. Chỉ đạo việc khảo sát, rà soát các quy hoạch đã được phê duyệt để tích hợp vào quy hoạch tỉnh và quy

<sup>5</sup> Từ năm 2017 - 2024 đã bố trí 48.109,361 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư công cho các dự án: Cơ sở hạ tầng Khu Dịch vụ - Du lịch bãi tắm cộng đồng Gio Hải; Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1; Đường kết nối trung tâm huyện Vĩnh Linh đến các xã ven biển, hạ tầng Khu du lịch Cửa Tùng và bãi tắm cộng đồng Vĩnh Thái (giai đoạn 1); Đường nối các điểm du lịch huyện Hướng Hóa; Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mé Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị; Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm tỉnh Quảng Trị (Dự án thành phần: Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn; Bảo tàng Thành Cổ Quảng Trị, Khu di tích Địa đạo Vịnh Mốc).

<sup>6</sup> Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 236 cơ sở lưu trú với 3.481 phòng, 5.977 giường (66 khách sạn 1-4 sao và Khách sạn đạt tiêu chuẩn; 170 nhà nghỉ, nhà khách và Homestay); có 26 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành (10 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế và 16 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa).

<sup>7</sup> Khu dịch vụ du lịch Cửa Việt; Khu du lịch Cửa Tùng; Khu dịch vụ du lịch Vĩnh Thái; Khu dịch vụ du lịch dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt. Nhiều khu, điểm du lịch đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết như: Khu đô thị sinh thái biển AE Resort Cửa Tùng, Khu phức hợp nghỉ dưỡng biển Mũi Trèo, Khu du lịch nghỉ dưỡng Eden Charm, Khu du lịch - dịch vụ Gio Hải;

hoạch vùng của huyện. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khu du lịch Cửa Tùng - Cửa Việt - Đảo Cồn Cỏ vào danh sách quy hoạch các địa điểm tiềm năng phát triển Khu du lịch quốc gia trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (tại Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ).

Nhìn chung, công tác quy hoạch du lịch được thực hiện theo đúng quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Du lịch và các văn bản pháp luật liên quan, đồng thời đã được rà soát, tích hợp vào quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

## 2.2. Về các định hướng phát triển du lịch:

- Tỉnh đã có nhiều chính sách ưu đãi đầu tư về đất đai, vay vốn kinh doanh nên đã có nhiều doanh nghiệp kinh doanh du lịch khảo sát và xây dựng kế hoạch đầu tư, trong đó có một số nhà đầu tư chiến lược<sup>8</sup>. Bên cạnh đó, tỉnh quan tâm phát triển sản phẩm du lịch địa phương nhằm đưa các sản phẩm đến với thị trường trong nước và quốc tế, tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu điểm đến du lịch Quảng Trị với các tên gọi gắn với các địa điểm du lịch gồm: “Ký ức chiến tranh - Khát vọng hòa bình”, “Cửa ngõ Hành lang Kinh tế Đông - Tây”, kết nối, liên kết du lịch “Con đường Di sản miền Trung”, “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại”. Nhiều khu, điểm du lịch quan trọng được hình thành cùng các sản phẩm du lịch mới được quan tâm phát triển, thu hút khách du lịch<sup>9</sup>.

- Về thị trường khách du lịch: Khách quốc tế đến Quảng Trị chủ yếu từ các thị trường Lào, Thái Lan, tiếp theo là thị trường khách Mỹ, Australia, Tây Âu, các nước Đông Bắc Á... Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang phối hợp với Sở Giao thông - Vận tải và các Sở ngành liên quan tích cực tham mưu UBND trình xin Chính phủ cho phép thực hiện thí điểm cho xe du lịch cá nhân của tỉnh Mucdahan (Thái Lan) vào tham quan các khu điểm du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả tuyến du lịch Hành lang kinh tế Đông - Tây. Thị trường khách du lịch nội địa là lượng khách chủ yếu, trung bình hàng năm chiếm khoảng 85 - 87% tổng lượng khách du lịch đến Quảng Trị gắn với Chương trình du lịch “Hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội”, “Con đường huyền thoại” được tạo nên bởi hệ thống di tích chiến tranh đồ sộ và độc đáo.

## - Về sản phẩm du lịch:

Tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu điểm đến du lịch Quảng Trị là: “Ký ức chiến tranh - Khát vọng hòa bình”, “Cửa ngõ Hành lang Kinh tế Đông

<sup>8</sup> như: Công ty cổ phần Tập đoàn T&T, Công ty cổ phần Tập đoàn FLC, Công ty Oxalish, Công ty cổ phần Tập đoàn AE, Công ty cổ phần Tập đoàn Pacific Health Care, Công ty cổ phần Châu Á - Thái Bình Dương, Công ty cổ phần SCI (SIC Group). Khu dịch vụ - du lịch Gio Hải (Tập đoàn T&T): 4.470 tỷ đồng; Khu đô thị sinh thái biển AE resort - Cửa Tùng: 442,6 tỷ đồng; Khu Thương mại - Dịch vụ và nghỉ dưỡng cao cấp nữ hoàng bãi dài Cửa Tùng 2: 320 tỷ đồng; khu du lịch sinh thái biển Cửa Việt: 200 tỷ đồng; Khu Aquatica - Cua Viet beach and resort: 342 tỷ đồng;

<sup>9</sup> Trầm Trà Lộc (huyện Hải Lăng), các bãi tắm Trung Giang, Gio Hải, Cang Gián, Thủy Bàn (huyện Gio Linh) bước đầu được chỉnh trang trở thành điểm đến thu hút đông đảo du khách; Tour du lịch ra đảo Cồn Cỏ mở ra hướng phát triển mới của du lịch biển đảo với rất nhiều tiềm năng. Tổ chức đón tiếp và lễ viếng cho du khách vào buổi tối tại di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị, tham quan tuyến phố đi bộ tại thị xã Quảng Trị, Bền thả hoa trên sông Thạch Hãn; Các tour Caravan “Biển gọi”, “Khám phá du lịch miền Tây Quảng Trị”; chương trình Famtrip khám phá sản phẩm du lịch đêm và Hội thảo với chủ đề “Bí ẩn miền đất thiêng”. Huyện Hướng Hóa đã hình thành một số mô hình du lịch cộng đồng mới như tour cà phê Khe Sanh “Khe Sanh coffee tour”, đường hoa Đà quý, vườn hoa Thạch Thảo, Bungalow 5 Mùa, cánh đồng điện gió ở Hướng Linh, “Phiên chợ vùng cao”, thác Tà Púồng đây là tín hiệu tích cực cho hoạt động du lịch ở khu vực phía Tây của tỉnh.

– Tây”, kết nối, liên kết du lịch "Con đường Di sản miền Trung", “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại”. Nhiều khu, điểm du lịch quan trọng được hình thành; nhiều sản phẩm du lịch mới được quan tâm phát triển nhằm tăng tính hấp dẫn thu hút khách du lịch<sup>10</sup>. Duy trì hoạt động lễ hội truyền thống địa phương nhằm bảo tồn, khôi phục các giá trị văn hóa, lịch sử, cộng đồng và thu hút du khách tại các địa phương.<sup>11</sup> Đã chú trọng phát triển các làng nghề truyền thống, các nghề tiểu thủ công nghiệp, sản xuất các mặt hàng lưu niệm, đặc sản nông nghiệp phục vụ khách du lịch. Nhiều thương hiệu sản phẩm địa phương đã đăng kí thương hiệu được công nhận sản phẩm địa phương đạt chất lượng mang lại lợi nhuận cho các doanh nghiệp.<sup>12</sup>

*- Về liên kết hợp tác, kinh doanh, xúc tiến phát triển du lịch*

Tập trung làm tốt công tác liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong khu vực, đặc biệt các tỉnh nằm trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây và khu vực duyên hải miền Trung, tạo ra các tour, tuyến du lịch liên tỉnh nhằm tăng số lượng khách lưu trú và đến thăm tỉnh. Ngoài ra, thực hiện chính sách hợp tác du lịch với các nước trong khu vực, triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác phát triển du lịch giữa 3 tỉnh Quảng Trị - Savannakhet - Mukdahan. Khảo sát, xúc tiến, quảng bá du lịch qua Cửa khẩu quốc tế La Lay, Lao Bảo và tuyến du lịch phía Tây đường Hồ Chí Minh ra Quảng Bình. Các tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị - Thừa Thiên Huế định kỳ luân phiên tổ chức Hội nghị hợp tác phát triển du lịch liên kết đưa 3 tỉnh trở thành một vùng du lịch. Tham gia làm thành viên của khối Liên kết 5 tỉnh miền Trung với chủ đề “Du lịch miền Trung - Miền di sản diệu kỳ”, ký kết hợp tác với các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, các tỉnh Tây Nguyên, ký kết với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) và Công ty Du lịch SaiGontourist Chương trình hợp tác giai đoạn 2022 - 2025 nhằm tăng cường liên kết xúc tiến, quảng bá du lịch và đưa du khách đến Quảng Trị. Triển khai Chiến lược phát triển phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam, ban hành Đề án “Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2023, tầm nhìn đến 2030”.

*- Về công tác bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực:* Tổ chức các lớp tập huấn về tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, khắc phục ô nhiễm môi trường biển; tập huấn nghiệp vụ buồng, bàn - bar, lễ tân cho các cơ sở lưu trú, kinh doanh du lịch; tập huấn nghiệp vụ du lịch cho nhân viên

<sup>10</sup> Trầm Trà Lộc (huyện Hải Lăng), các bãi tắm Trung Giang, Gio Hải, Cang Giản, Thủy Bàn (huyện Gio Linh) bước đầu được chỉnh trang trở thành điểm đến thu hút đông đảo du khách; Tour du lịch ra đảo Côn mở ra hướng phát triển mới của du lịch biển đảo với rất nhiều tiềm năng. Tổ chức đón tiếp và lễ viếng cho du khách vào buổi tối tại di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị, tham quan tuyến phố đi bộ tại thị xã Quảng Trị, Bến thả hoa trên sông Thạch Hãn; Các tour Caravan "Biển gọi", "Khám phá du lịch miền Tây Quảng Trị"; chương trình Famtrip khám phá sản phẩm du lịch đêm và Hội thảo với chủ đề “Biển miền đất thiêng”. Huyện Hướng Hóa đã hình thành một số mô hình du lịch cộng đồng mới như tour cà phê Khe Sanh “Khe Sanh coffee tour”, đường hoa Dã quý, vườn hoa Thạch Thảo, Bungalow 5 Mùa, cánh đồng điện gió ở Hướng Linh, “Phiên chợ vùng cao”, thác Tà Puồng đây là tín hiệu tích cực cho hoạt động du lịch ở khu vực phía Tây của tỉnh. Hiện nay, ngành đang tích cực tổ chức thi điểm tuyến Phố đêm tại quảng trường Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh tỉnh nhằm tạo thành một điểm sinh hoạt văn hóa, vui chơi giải trí cho nhân dân và khách du lịch.

<sup>11</sup> Lễ hội chợ đình Bích La, Lễ hội ARIêuPing (bốc mã), Lễ hội mừng lúa mới, Lễ hội cồng chiêng, Lễ hội Thống nhất non sông, Tri ân Tháng 7.

<sup>12</sup> Cụ thể như các sản phẩm cháo bột Hải Lăng, rượu Kim Long, nước mắm Mỹ Thủy, nón lá Trà Lộc, mứt gừng Mỹ Chánh (huyện Hải Lăng), cá Mát, gà bản, heo bản, rượu Cần, rượu Đoác, cơm nếp cẩm, cháo ốc đá (huyện Đakrong). Lưu giữ các hiện vật trưng bày tại Nhà văn hóa truyền thống của đồng bào Pa Cô nhằm khôi phục văn hóa – truyền thống tại xã A Ngo (huyện Đakrong), bảo tồn văn hóa cồng chiêng tại các hộ gia đình.

phục vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch đường bộ, thủy nội địa; cập nhật kiến thức định kỳ hướng dẫn viên du lịch. Định kỳ hàng năm tổ chức Hội nghị phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật du lịch năm 2017 và các văn bản pháp luật về phát triển du lịch.

- Để triển khai thực hiện Nghị quyết về quy hoạch phát triển du lịch, thời gian qua tỉnh đã thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các dự án phát triển du lịch, như: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mekong mở rộng, giai đoạn 2; Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị; các dự án chỉnh trang di tích và thiết chế văn hóa; các dự án quy hoạch; các dự án khu du lịch việc triển khai các dự án đầu tư công lĩnh vực phát triển du lịch có 5 dự án đảm bảo tiến độ đề ra, có 02 dự án tiến độ còn chậm so với kế hoạch do nhiều yếu tố khách quan tác động. *(chi tiết trong phụ lục II đính kèm).*

## **II. Đối với Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh**

- Về Chính sách hỗ trợ lập Quy hoạch phân khu xây dựng khu du lịch tỷ lệ 1/2000: giai đoạn 2022 - 2030, tỉnh hỗ trợ thực hiện 08 quy hoạch<sup>13</sup>. Hiện nay đã triển khai thực hiện được 04/08: Quy hoạch Khu du lịch sinh thái Brai - Tà Puồng (huyện Hướng Hoá), Khu du lịch sinh thái Thác Ba Vòi (huyện Đakrông); đang lập Quy hoạch Khu du lịch Bà Thuỷ Ứ và Làng Văn hóa du lịch cộng đồng - sinh thái Tùng Luật (Vĩnh Linh), Khu du lịch cộng đồng Gio An; chuẩn bị lập Khu du lịch Thác Chong (huyện Hải Lăng) vào năm 2025<sup>14</sup>.

- Về Chính sách hỗ trợ nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch cộng đồng: Theo Kế hoạch 194/KH-UBND ngày 18/10/2022 sẽ hỗ trợ 10 khu điểm du lịch. Hiện nay đang trong giai đoạn hướng dẫn để các địa phương chuẩn hoá các tiêu chí công nhận Khu du lịch cấp tỉnh và điểm du lịch. Vừa qua, Sở VH-TDL đã thực hiện hướng dẫn cho các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Hải Lăng, Hướng Hoá; tham mưu UBND tỉnh công nhận Điểm du lịch cộng đồng sinh thái Trà Lộc, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng.

- Về Chính sách hỗ trợ đầu tư các khu du lịch cộng đồng, sinh thái: Giai đoạn 2022 - 2025 hỗ trợ đầu tư 02 khu du lịch cộng đồng Klu (Đakrong) và Gio An (Gio Linh) mỗi khu du lịch 10 tỷ đồng. Đối với hệ thống di tích giếng cổ Gio An, hiện nay đang hoàn thiện các thủ tục lập Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo di tích trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Khu du lịch suối nước nóng Klu đã được phê duyệt quy hoạch với diện tích 7,5 ha, hiện nay tỉnh đã bố trí 6,915 tỷ đồng

<sup>13</sup> Khu du lịch sinh thái thác Ba Vòi (xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông); Khu du lịch sinh thái Brai - Tà Puồng (xã Hướng Lập và Hướng Việt, huyện Hướng Hóa); Khu du lịch cộng đồng Gio An (xã Gio An, huyện Gio Linh); Làng Văn hóa du lịch cộng đồng - sinh thái Tùng Luật (xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh); Khu du lịch sinh thái Rừng Bần (xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong); Khu du lịch thác Chơong (Xã Hải Sơn -Hải Chánh, huyện Hải Lăng);Quần thể du lịch - khách sạn- nghỉ dưỡng, trung tâm thương mại, Văn hóa thể thao tại khu vực Đập tràn Hải Lệ (xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị); Khu du lịch sinh thái Bàn Đá Nạy (xã Cam Nghĩa - huyện Cam Lộ

<sup>14</sup> Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên làm việc với UBND huyện Hải Lăng (Thông báo số 246/TB-UBND ngày 10/11/2023)

từ nguồn Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư tôn tạo, nâng cấp các hạng mục phục vụ cho hoạt động du lịch và bảo tồn văn hóa truyền thống của đồng bào Vân Kiều

- Về chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu di tích lịch sử, văn hóa khi liên kết khai thác phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể nhằm phát triển du lịch: chính sách này đang gặp vướng mắc do Luật Di sản văn hoá và Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư chưa có quy định về liên kết đầu tư khai thác phát huy giá trị di sản văn hóa. Vừa qua, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã đồng ý chủ trương cho tỉnh Quảng Trị nghiên cứu thực hiện thí điểm mô hình hợp tác này.

- Chính sách hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch: Đã tổ chức 36 lớp; hỗ trợ công tác xúc tiến du lịch (45 doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh du lịch); hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh du lịch (180 tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh du lịch). Một số địa phương chủ động tập huấn, đào tạo để phát triển du lịch<sup>15</sup>

- Chính sách hỗ trợ công tác xúc tiến du lịch: Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường công tác xúc tiến du lịch địa phương bao gồm các hoạt động thương mại, dịch vụ thông qua các hội chợ, triển lãm du lịch trong và ngoài tỉnh. Ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo từng địa phương để kêu gọi doanh nghiệp khảo sát và đầu tư dự án, nghiên cứu các chính sách thu hút đầu tư để hướng dẫn, tạo điều kiện cho nhà đầu tư hoạt động. Chú trọng đến công tác xúc tiến thông qua truyền thông, quảng bá bằng sách báo, phim ảnh (cụ thể như thị xã Quảng Trị đã biên soạn và xuất bản tập sách “Thành Cổ Quảng Trị” “Một số câu chuyện thiêng liêng và xúc động”, xuất bản hơn 2.000 tờ gấp giới thiệu các điểm di tích lịch sử - văn hóa.). Tổ chức khảo sát thực tế các mô hình du lịch để xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Chính sách ứng dụng công nghệ thông tin: Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong phát triển du lịch nhằm quảng bá, thông tin về các hoạt động du lịch trong tỉnh, thu hút người xem như Cổng Thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, tổ chức gắn bảng Qr-code tại các điểm di tích lịch sử để tạo thuận lợi cho du khách đến tham quan tìm kiếm thông tin. Chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất xây dựng số hóa hệ thống di tích lịch sử văn hóa, đề xuất các dự án du lịch thông minh (thành phố Đông Hà triển khai Đề án xây

<sup>15</sup> Tập huấn, đào tạo nghề nhân về nhạc cụ truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số như đào tạo nghề nhân công chiêng, nghề dệt thổ cẩm trên địa bàn huyện Đakrong. Mở các lớp dạy nghề thủ công, các lớp phi nông nghiệp phục vụ phát triển du lịch, tạo việc làm cho người dân trên địa bàn các huyện, cụ thể như giải quyết cho 39 lao động thường xuyên tại Khu du lịch Klu (huyện Đakrông). Một số làng nghề được hỗ trợ để duy trì bản sắc địa phương trong phát triển du lịch, cụ thể như nghề thủ công đan lát ở huyện Hướng Hóa, toàn huyện có 02 Câu lạc bộ, có 755 hộ còn giữ nghề đan lát, 99 hộ giữ nghề nấu rượu bằng men lá. Xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch để tập huấn, tuyên truyền cho các tiểu thương, người kinh doanh tại các khu vực kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố Đông Hà.



dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030).

### **III. Về nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết**

- Đối với Nghị quyết 35: Tổng mức đầu tư: 8.041,052 tỷ đồng, trong đó năm 2020: 14.896 triệu đồng; 2021: 174.024 triệu đồng; năm 2022: 498.168 triệu đồng; năm 2023: 480.337 triệu đồng; 8 tháng năm 2024: 456.266 triệu đồng (chi tiết trong Phụ lục I kèm theo).

Riêng nguồn kinh phí cho các dự án hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2024 theo thống kê của Sở KHĐT bao gồm 07 dự án đã và đang triển khai: Cơ sở hạ tầng Khu Dịch vụ - Du lịch bãi tắm cộng đồng Gio Hải; Đường kết nối các điểm du lịch huyện Hướng Hóa; Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thôn KLu xã Đakrông; Đường kết nối trung tâm huyện Vĩnh Linh đến các xã ven biển, hạ tầng Khu du lịch Cửa Tùng và bãi tắm cộng đồng Vĩnh Thái (giai đoạn 1); Đường giao thông vào thác Ba Vòi; Đường vào khu di tích quốc gia thành Tân Sở; Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn NSTW: Có 6 dự án đầu tư với tổng kinh phí là 189.497 triệu đồng;

- Nguồn ngân sách tỉnh: Có 2 dự án với tổng kinh phí là 51.000 triệu đồng;

- Nguồn vốn ODA: Có 1 dự án với tổng kinh phí là 258.111 triệu đồng.

(Chi tiết phụ lục III đính kèm)

Nhìn chung, nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh giai đoạn 2018 - 2024 đã được UBND tỉnh phối hợp, lồng ghép bố trí để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch từ nhiều nguồn vốn khác nhau, bao gồm: Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ; nguồn vốn ngân sách từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nguồn ngân sách địa phương; nguồn vốn xã hội hóa; nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp. Ngoài ra, việc phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh thời gian qua được hỗ trợ đầu tư từ các chương trình như Chương trình bảo vệ môi trường, bảo tồn, tôn tạo tài nguyên du lịch; Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch; Chương trình phát triển hạ tầng phục vụ du lịch.

- Về kinh phí thực hiện Nghị quyết số 12: Phần chính sách hỗ trợ cho các cá nhân, tổ chức trong hoạt động kinh doanh du lịch hiện nay vẫn chưa được bố trí do đang được các sở, ngành liên quan thẩm định về hồ sơ, thủ tục.

### **IV. Đánh giá chung**

#### **1. Ưu điểm:**

- Việc triển khai thực hiện các nghị quyết về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị diễn ra trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn đan xen, tuy nhiên với sự nỗ lực cố gắng của UBND tỉnh, Sở VH&DL, các sở ban ngành, địa phương và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp nên đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Công tác quy hoạch đã được chú trọng triển khai thực hiện, các khu, điểm du lịch được hình thành, kết cấu hạ tầng du lịch được quan tâm đầu tư.

- Công tác quản lý nhà nước từng bước được quan tâm. Tổ chức thành công nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, tiếp tục công tác trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

- Triển khai công tác tuyên truyền, kêu gọi, lồng ghép nhiều nguồn vốn khác nhau để thực hiện các chính sách về phát triển du lịch trên địa bàn.

- Bước đầu đã tạo việc làm cho người lao động và nguồn thu nhập ổn định cho các cá nhân và doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh du lịch. Do vậy, quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tiến tới thực hiện tốt các mục tiêu đến năm 2025, 2030 theo Chương trình hành động số 83-CTHD/TU ngày 25/7/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

## **2. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc**

- Quảng Trị là địa bàn có nhiều thuận lợi về vị trí địa lý, đa dạng về tiềm năng, có lợi thế phát triển du lịch tuy nhiên việc phát triển du lịch vẫn còn nhiều hạn chế, nhiều dự địa chưa được khai thác hiệu quả. Quy hoạch phát triển du lịch đến nay đã được tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh, tuy nhiên trước đây đa số các quy hoạch vùng, điểm, khu du lịch thiếu tầm nhìn dài hạn, việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch chưa kịp thời, làm ảnh hưởng đến xây dựng kế hoạch đầu tư công và bố trí các nguồn vốn. Một số điểm du lịch bị chồng lấn về quy hoạch, gây khó khăn cho công tác đầu tư phát triển di tích.

- Một số doanh nghiệp đầu tư các dự án du lịch trên đất nông nghiệp bước đầu hoạt động có hiệu quả ở khu vực miền Tây Quảng Trị nhưng chưa đảm bảo các thủ tục pháp lý về đất đai như chuyển đổi sang đất thương mại, dịch vụ, chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa được chuyển đổi đất sử dụng cho mục đích thương mại, dịch vụ, chưa được quy hoạch... nên chưa được hỗ trợ các chính sách theo nghị quyết. Cụ thể như huyện Hướng Hóa có 21 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, trong đó có 4 cơ sở chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 2 cơ sở đang kinh doanh trên đất nông trường cà phê Tân Lâm, 3 cơ sở vi phạm hành lang an toàn đường bộ, 17/21 cơ sở được kiểm tra sử dụng sai mục đích đất công trình xây dựng trên đất nông nghiệp.

Ngày 02/12/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 210/KH-UBND về thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông nghiệp trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025 (theo Quyết định số 922/QĐ- TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ), tuy nhiên công tác hướng dẫn, triển khai thực hiện vẫn còn chậm.

- Toàn tỉnh có 6 huyện, thành phố chưa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết 35 gồm: Hướng Hóa, Đakrông, Vĩnh Linh, Cam Lộ, TP.Đông Hà, huyện đảo Cồn Cỏ. Công tác quản lý du lịch trên địa bàn chưa thật sự bài bản và khoa học; chưa quan tâm đến công tác triển khai hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp về quy trình, thủ tục về cấp giấy chứng nhận sử dụng đất, giấy

đăng kí kinh doanh, hoàn thiện công tác quy hoạch và các tiêu chí của doanh nghiệp.

Nhiều doanh nghiệp kinh doanh du lịch tự phát, không đảm bảo các điều kiện về vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, không có đầy đủ các dịch vụ đi kèm phục vụ cho du khách như bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, xử lý rác thải ... Qui mô của các khu, điểm du lịch còn nhỏ, còn mang tính thời vụ, doanh thu chưa cao.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, nhiều khu, điểm du lịch chưa có các tuyến đường đảm bảo nên khó khăn cho du khách trong đi lại (cụ thể như khu vực huyện Hướng Hóa, Đakrông các tuyến đường đi vào các điểm du lịch cộng đồng chủ yếu là đường đất nhỏ, đường vào di tích Hệ thống giếng cổ Gio An, huyện Gio Linh...); việc kết nối tour, tuyến giữa các di tích chưa thuận lợi giữa các điểm du lịch cấp tỉnh và cấp huyện; sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa khai thác hết các tiềm năng sẵn có của vùng miền. Tỉnh đang thiếu các điểm dừng chân trên các tuyến Quốc Lộ 1A, đường 9, đường Hồ Chí Minh... đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn và thu hút khách du lịch dừng chân tại Quảng Trị. Một số đặc sản ẩm thực địa phương chưa được đưa vào danh mục du lịch, chưa xây dựng được các khu vực trưng bày sản phẩm địa phương hấp dẫn để du khách ghé thăm mua bán.

Đối với các di tích Quốc gia đặc biệt của tỉnh như Hiền Lương - Bến Hải, Thành Cổ Quảng Trị, Địa đạo Vịnh Mốc, được xác định là sản phẩm các sản phẩm du lịch lịch sử - cách mạng mang tính đặc thù của địa phương nhưng đến nay chưa phát triển thành các sản phẩm du lịch có sức thu hút. Hoạt động tham quan tại các khu di tích chủ yếu là tri ân, giới thiệu về điểm di tích. Hạ tầng các khu di tích quốc gia đặc biệt còn hạn chế, hoạt động kinh doanh còn nhỏ lẻ, đơn điệu. Công tác vận hành quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt chưa thực sự có nhiều đổi mới.

- Nhận thức của người dân về phát triển du lịch còn nhiều hạn chế, còn thụ động, chưa nhạy bén trong kinh doanh và phục vụ du lịch nên chưa khai thác hiệu quả du lịch địa phương; một số sản phẩm địa phương có giá trị ẩm thực, văn hóa, lịch sử nhưng hiện nay vẫn chưa khai thác để trở thành sản vật địa phương để phục vụ cho du khách làm quà lưu niệm hay thưởng thức.

- Ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động sự nghiệp du lịch được tỉnh quan tâm nhưng còn hạn chế, chưa đảm bảo cho các hoạt động thường xuyên; chưa xây dựng được nhiều sản phẩm du lịch đặc sắc, mang đặc trưng của địa phương do vậy chưa thu hút được nhiều khách du lịch.

- UBND tỉnh chưa ban hành Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn triển khai Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh vì vậy công tác phối hợp giữa các sở, ngành trong tổ chức thực hiện thiếu chặt chẽ; công tác triển khai quy hoạch tại các địa phương không có căn cứ để theo dõi, đánh giá.

### **3. Một số nguyên nhân**

- Do ảnh hưởng của dịch Covid - 19 nên ngành du lịch chịu tác động xấu, trong đó số lượt khách du lịch và doanh thu xã hội giảm so với các năm trở về trước, (theo báo cáo, số lượt khách du lịch và doanh thu xã hội năm 2021 giảm

đến 80% so với những năm trước). Nhằm tập trung công tác phòng chống dịch, nhiều doanh nghiệp đóng cửa, không có nguồn thu, nguồn dự trữ để tái đầu tư, duy trì, phát triển dịch vụ, cơ sở vật chất dần xuống cấp. Các đơn vị lữ hành dừng hoạt động<sup>16</sup>. Đội ngũ lao động trực tiếp bị tác động, chuyển sang ngành nghề khác. Sau dịch Covid - 19, số lượng khách du lịch trong và ngoài tỉnh có phục hồi nhưng không đáng kể, dẫn đến một số chỉ tiêu không đạt theo nghị quyết của HĐND tỉnh đã đề ra.

- Thiếu các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch xứng tầm với tiềm năng nên chưa thể thu hút được các nhà đầu tư chiến lược, thiếu các dự án du lịch có quy mô lớn, khó khăn trong cạnh tranh với những tỉnh bạn có du lịch phát triển như Huế và Quảng Bình, đặc biệt trong lĩnh vực lưu trú và dịch vụ du lịch kèm theo.

- Nguồn vốn đầu tư cho phát triển hạ tầng du lịch bị co hẹp so với giai đoạn trước, cụ thể nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn lực đầu tư của tỉnh còn hạn chế, đặc biệt là kinh phí dành cho công tác đầu tư cơ sở hạ tầng và quảng bá, xúc tiến du lịch. Thiếu các chính sách ưu tiên hỗ trợ của tỉnh dành cho ngành kinh tế mũi nhọn du lịch so với các tỉnh bạn. Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh còn mỏng, cấp huyện cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm nên khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ<sup>17</sup>.

- Việc đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật dịch vụ du lịch gặp khó khăn, cụ thể như dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng - giai đoạn II” do vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công; một số dự án đã đăng ký đầu tư nhưng không triển khai hoặc đầu tư dang dở, không dứt điểm, hiệu quả chưa cao<sup>18</sup>, ảnh hưởng đến tăng trưởng phát triển du lịch của tỉnh nhà, nguyên nhân chủ yếu do nhà đầu tư không đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án.

- Phát triển du lịch gắn liền với việc bảo tồn và phát huy các giá trị di tích mặc dù đã được tỉnh quan tâm nhưng phần lớn hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn vẫn đang trong quá trình hoàn thiện quy hoạch, cắm mốc và khoanh vùng bảo vệ, đồng thời thiếu nguồn lực để đầu tư nên hiệu quả khai thác chưa cao, một số dự án tu bổ, tôn tạo các di tích trọng điểm còn chậm triển khai nên ảnh hưởng đến công tác phát triển du lịch (*cụ thể như dự án trùng tu, tôn tạo các di tích Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải, Thành cổ Quảng Trị và Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn*). Nhiều nơi di tích lịch sử bị mất dấu vết, xuống cấp nhưng chưa được trùng tu, tôn tạo, một số nét văn hóa truyền thống dần mai một; một số nghề truyền thống nằm rải rác, chưa quy tụ thành làng nghề nên chưa phát huy được giá trị du lịch.

<sup>16</sup> Có 03 doanh nghiệp phải xin rút giấy phép hoạt động (01 doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 02 doanh nghiệp lữ hành nội địa)

<sup>17</sup> các tỉnh có Sở Du lịch để đảm nhiệm chức năng quản lý nhà nước trong khi tỉnh chỉ có 01 Phòng chuyên môn, riêng cấp huyện không có cán bộ chuyên trách về du lịch, chủ yếu kiêm nhiệm.

<sup>18</sup> Dự án Khu đô thị - du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và dịch vụ phụ trợ Khu kinh tế Đông Nam; Dự án Khu dịch vụ du lịch Gio Hải huyện Gio Linh (của Công ty T&T); Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Eden Charm tại xã Vĩnh Thái (của Công ty cổ phần DOBF); dự án khu du lịch sinh thái biển AE - Cửa Tùng (của Công ty Cổ phần AE); dự án Khu du lịch sinh thái Rú Lịnh (của Công ty Sông Hiền)...

- Một số chính quyền địa phương chưa coi trọng vai trò của công tác phát triển du lịch trên địa bàn trong phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo và tạo nguồn thu nhập ổn định cho người dân địa phương, thiếu kiến thức về phát triển du lịch như tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm địa phương để thu hút khách du lịch, công tác quản lý nhà nước đối với công tác du lịch còn nhiều hạn chế.

#### **4. Kiến nghị, đề xuất**

##### **4.1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chương trình hành động số 83-CTHD/TU ngày 25/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn, xác định phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, là ngành có vị trí chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo các ngành chuyên môn tiếp tục triển khai công tác hướng dẫn quy trình, thủ tục trong quy hoạch, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công nhận các khu, điểm để các doanh nghiệp, tổ chức đảm bảo yêu cầu pháp lý, tránh hiện tượng kinh doanh du lịch tự phát, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nhà đầu tư nói riêng và hoạt động du lịch tỉnh nói chung. Tổng hợp, sơ kết đánh giá tổng thể các dự án về phát triển du lịch trên địa bàn, trong đó thực hiện rà soát đối với dự án không thực hiện để tiến hành thu hồi đất theo quy định<sup>19</sup>.

- Triển khai hiệu quả các dự án kết cấu hạ tầng đã được HĐND tỉnh thông qua để phục vụ hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Sớm triển khai các dự án đầu tư công các công trình di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt đối với Thành Cổ Quảng Trị, Đồi bờ Hiền Lương Bến Hải đã được HĐND tỉnh thông qua để sử dụng hiệu quả nguồn vốn, đồng thời sớm xây dựng giải pháp đổi mới tổ chức bộ máy vận hành, công tác quản lý tại các di tích để phát huy hiệu quả sau khi các công trình hoàn thành đi vào sử dụng. Đối với những dự án đầu tư công chưa thực hiện rà soát, đánh giá, chủ động có kế hoạch để đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030. Phối hợp lồng ghép các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa để hoàn thiện các hạng mục công trình du lịch thuộc ngân sách nhà nước.

- Thực hiện quy hoạch đồng bộ về đất đai và thu hút các nhà đầu tư để đáp ứng yêu cầu về xây dựng các trạm dừng nghỉ, kết hợp giới thiệu, mua bán các sản phẩm địa phương trên các tuyến Quốc lộ, Cao tốc Cam Lộ - La Sơn, tuyến đường HCM để đáp ứng nhu cầu của người dân, du khách đi qua địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Bố trí kinh phí đảm bảo theo yêu cầu lộ trình Nghị quyết 12 về các chính sách phát triển du lịch, Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của

<sup>19</sup> Hiện nay theo báo cáo của Sở KHĐT đã có 04 dự án du lịch đã chấm dứt và thu hồi ngoài KCN, KKT bao gồm: Khu du lịch ăn uống vui chơi giải trí đón tiếp khách lữ hành Bắc - Nam và khách du lịch (huyện Hải Lăng); Khu dịch vụ du lịch dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt tỉnh Quảng Trị (huyện Vĩnh Linh); Khu du lịch - dịch vụ khu vực hồ Tích Trường (thị xã Quảng Trị); Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Mũi Trèo (huyện Triệu Phong); Khu Motel phục vụ khách du lịch (huyện Vĩnh Linh).

HĐND tỉnh. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, đặc biệt là các tuyến đường đi vào các khu, điểm du lịch; Sớm bố trí kinh phí hoàn thành công tác quy hoạch ở các di tích, nhất là các di tích quốc gia đặc biệt. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch phải gắn với công tác quản lý về cấm mốc địa giới để tránh tình trạng chồng lấn; có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quy hoạch đối với các khu du lịch liên quan đến khu di tích, đền bù giải phóng mặt bằng, phát triển kinh tế gắn với bảo vệ quốc phòng - an ninh (các khu vực ven biển; đảo Cồn Cỏ).

- Chỉ đạo các ngành chuyên môn sớm nghiên cứu, phối hợp hướng dẫn cho các địa phương, doanh nghiệp, cá nhân trong việc thực hiện phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại điều 218, Luật Đất đai 2024 và điều 99, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, quy định chi tiết về sử dụng đất kết hợp đa mục đích, trong đó quy định các loại đất, bao gồm đất nông nghiệp được sử dụng kết hợp với mục đích thương mại, dịch vụ, chăn nuôi, trồng cây dược liệu.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án tổng thể về Lễ hội Vì Hòa Bình năm 2025-2030 (trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2024), trong đó tính toán để cân đối đảm bảo nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, các điều kiện tổ chức lễ hội để xây dựng Lễ hội Vì Hòa Bình trở thành nét đặc sắc riêng có của Quảng Trị, góp phần phát triển du lịch tỉnh nhà.

#### **4.2. Đối với Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch và các ngành liên quan**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh các quy trình, thủ tục về công tác quy hoạch khu, điểm du lịch cụ thể cho các địa phương, đặc biệt là các khu, điểm du lịch đã nằm trong danh mục được đầu tư và các tiêu chí công nhận khu, điểm. Tăng cường công tác quản lý du lịch, trong đó chú trọng đến các quy trình, thủ tục hoạt động doanh nghiệp trên lĩnh vực du lịch; công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, lưu trú cho khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Kế hoạch - Đầu tư và UBND các huyện, thành phố, thị xã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc về công tác quy hoạch, cấm mốc, chồng lấn đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, đặc biệt đối với di tích đã được công nhận di tích cấp quốc gia và các khu, điểm đã được công nhận.

- Phối hợp với các địa phương làm tốt công tác kết nối, quảng bá thương hiệu sản phẩm du lịch cho từng địa bàn; tổ chức tập huấn đối với các hộ gia đình có tiềm năng kinh doanh du lịch; huy động công tác xã hội hóa toàn dân làm du lịch nhằm huy động đa dạng các nguồn đầu tư.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở chủ động thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo hướng tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Nghiên cứu xây dựng giải pháp để khai thác, vận hành các khu di tích Quốc gia đặc biệt hấp dẫn, ấn tượng để thu hút khách du lịch. Nghiên cứu và đề

xuất cách thu phí tại Di tích Quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương – Bến Hải tại các điểm du lịch phù hợp với các quy định và thực tiễn của các địa phương.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý đối với di tích và các khu, điểm du lịch phù hợp với quy định về chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của từng địa phương, đồng thời nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và chủ động cho các cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp các dự án để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, bao gồm các dự án đầu tư, bảo tồn, tôn tạo các di sản văn hóa và xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.

- Chỉ đạo các địa phương xây dựng các sản phẩm độc đáo, cảm nang giới thiệu các sản vật địa phương để thông tin về sản phẩm, chú trọng công tác xúc tiến, quảng bá các địa điểm du lịch, các sản phẩm địa phương trên nền tảng mạng xã hội để thu hút nhiều người biết đến các địa điểm du lịch tại Quảng Trị.

#### **4.3. Đối với UBND các huyện, thành phố, thị xã**

- Tập trung công tác quy hoạch vùng, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện dựa trên quy hoạch tỉnh đã thông qua, bao gồm công tác quy hoạch về phát triển du lịch trên địa bàn phù hợp với quy hoạch chung của huyện.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về du lịch; xây dựng các sản phẩm du lịch địa phương nhằm tạo nguồn thu cho người dân và phát triển các mặt hàng du lịch trên địa bàn.

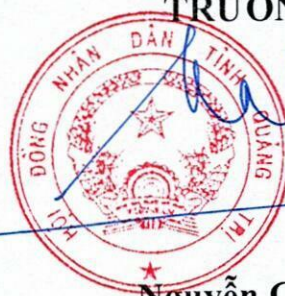
- Chỉ đạo UBND cấp xã, các đoàn thể địa phương phối hợp trong công tác xã hội hóa làm nhà vệ sinh, quản lý công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý rác thải, thu gom rác thải nhựa, tạo môi trường sinh thái xanh, sạch và an toàn cho du khách khi đến tham quan.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh, Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở VH-TT-DL, Sở TC, Sở KH-ĐT;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- TV Ban;
- UBND các huyện, tp, tx;
- Phòng VH-TT các huyện, tp, tx;
- TP, PTP CTHĐND;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT TT HĐND TỈNH  
TRƯỞNG ĐOÀN**



**Nguyễn Chiến Thắng**

*Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh*



**PHỤ LỤC I: KẾNH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 35/2017/NQ-HĐND NGÀY 14/12/2017 CỦA HĐND TỈNH  
GIAI ĐOẠN 2018 - 2024**

(Kèm theo Báo cáo số **413**/BC-ĐGS ngày **30**/12/2024 của Đoàn Giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Nguồn vốn	Tên chương trình, dự án đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đến năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024 (Tính đến tháng 8/2024)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch</b>									
1	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn hợp pháp khác	Cơ sở hạ tầng Khu Dịch vụ - Du lịch bãi tắm cộng đồng Gio Hải	2016- 2021	45.5	42.418	3.082				
2	Vốn ngân sách Trung ương từ Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN	Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thôn KLu xã Đakrông	2023- 2024	6.915			1	1.2	3.697	
3	Nguồn ngân sách Trung ương	Dự án: Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị	2023- 2025	90						
4	Nguồn ngân sách Trung ương	Dự án: Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc	2023- 2025	80						



		biệt đội bờ Hiền Lương - Bến Hải, tỉnh Quảng Trị								
5	Nguồn ngân sách địa phương	Điều chỉnh mở rộng bãi tắm Cửa Việt thuộc khu dịch vụ - dịch lịch Cửa Việt giai đoạn 1	2021-2025	7				2		
6	Nguồn ngân sách địa phương	Hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng Khu di tích Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam Việt Nam	2021-2023	6		2	3	0.5		TMĐT: 6 tỷ đồng, trong đó Ngân sách cấp tỉnh là 5,5 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện là 0,5 tỷ đồng
7	Nguồn ngân sách địa phương	Đầu tư cơ sở hạ tầng để xây dựng điểm du lịch cộng đồng xã Gio An		5.4						
8	Nguồn ngân sách địa phương	Sửa chữa cống hồ, dọn vệ sinh lòng, mặt hồ Khu DLST Trà Lộc, xã Hải Hưng		0.761						
9	Nguồn ngân sách địa phương	Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng; Nâng cấp kè phía hạ lưu khu du lịch sinh thái Trà Lộc		1						

10	Nguồn ngân sách địa phương	Lắp đặt hệ thống biển chỉ dẫn các điểm du lịch và di tích trên địa bàn huyện		0.1						
11	Nguồn NS địa phương và XHH	Dự án đầu tư cải tạo Di tích Nghĩa Trùng Đàn		8.877						Nguồn NS địa phương: 4.8 tỷ đồng; Nguồn vốn xã hội hóa: 4.077
12	Nguồn vốn xã hội hóa và ngân sách địa phương	Công trình chỉnh trang mở rộng khu vực Nhà hành lễ - Bến thả hoa bờ Nam sông Thạch Hãn (giai đoạn 1,2)		17.172						
13	Vốn đầu tư của doanh nghiệp	Điểm trưng bày sản phẩm đặc trưng huyện và TMDV khu du lịch sinh thái Trà Lộc		5.3		2.1	3.2			Dự án đã đi vào hoạt động
14		Dự án đầu tư Khu du lịch sinh thái Rú Lịnh		104.498			10	20	30	Dự án đang thực hiện đầu tư
15		Trung tâm Thương mại Nam Đông Hà					24	20	1	
16		Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái						3	2.5	
17		Khu đô thị sinh thái biển AE resort - Cửa Tùng, Quảng Trị		442.625				20	20	



I	<i>Chương trình bảo vệ môi trường, bảo tồn, tôn tạo tài nguyên du lịch</i>										
1	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ	Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm tỉnh Quảng Trị (Dự án thành phần: Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn; Bảo tàng Thành Cổ Quảng Trị, Khu di tích Địa đạo Vịnh Mốc)	2022-2025	101.250			15	4.5	15		
2	Nguồn ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa và vốn hợp pháp khác	Đầu tư, tôn tạo di tích lịch sử lưu niệm danh nhân - Mộ Tiến sĩ Bùi Dục Tài	2023-2025	9					2.5	TMĐT là 9 tỷ đồng, trong đó: NS địa phương là 8 tỷ đồng, Vốn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác là 1 tỷ đồng	
3	Nguồn ngân sách địa phương	Dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Di tích Quốc gia đặc biệt Địa đạo Vịnh Mốc	2024	1.205						Hoàn thành năm 2024	

4	Nguồn ngân sách địa phương	Dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Di tích Quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải	2024	1.203						Hoàn thành năm 2024
5	Nguồn ngân sách địa phương	Dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Bến thả hoa Di tích Quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị	2024	1.205						Hoàn thành năm 2024
6	Nguồn ngân sách địa phương	Dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Bảo tàng tỉnh Quảng Trị	2024	1.239						Hoàn thành năm 2024
7	Nguồn ngân sách địa phương	Dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh Quảng Trị	2024	1.196						Hoàn thành năm 2024
8	Nguồn ngân sách địa phương và xã hội hóa	<i>Công tác quy hoạch, đầu tư bảo tồn tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia (8 di tích) - Nghị quyết 167/NQ-HĐND</i>	2022-2025	5.830				1.951	1.065	TMĐT là 5.830 tỷ đồng, trong đó: NS địa phương là 4.664 tỷ đồng, Vốn xã hội hóa 1.166 tỷ đồng. Đến nay, có 4/8 di tích Quốc gia được đầu tư tôn tạo với tổng kinh phí 3.016 tỷ đồng.

9	Nguồn ngân sách địa phương và xã hội hóa	Công tác quy hoạch, đầu tư bảo tồn tôn tạo, chống xuống cấp di tích cấp tỉnh (32 di tích) - Nghị quyết 167/NQ-HĐND	2022-2025	18.430				2.346	2.685	TMĐT là 18.430 tỷ đồng, trong đó: NS địa phương là 14.744 tỷ đồng, Vốn xã hội hóa 3.686 tỷ đồng. Đến nay, Đến nay, có 11/32 di tích cấp tỉnh được đầu tư tôn tạo
10	Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và xã hội hóa	Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025	2021-2025	124.600						TMĐT là 124.6 tỷ đồng, trong đó: NS Trung ương và xã hội hóa là 118.6 tỷ đồng, Ngân sách địa phương 6 tỷ đồng
11	Nguồn ngân sách địa phương	Sửa chữa, nâng cấp Đài tưởng niệm anh hùng đảo Côn Cỏ	2023-2025	3				1.06	1.94	
12	Nguồn ngân sách Trung ương	Đầu tư phục hồi, nâng cấp, tôn tạo một số hạng mục di tích lịch sử quốc gia khu Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam		7.5						

13	Nguồn ngân sách địa phương	Tu bổ, chống xuống cấp Hệ thống công trình khai thác nước cổ Gio An 12 giếng trong tổng số 14 giếng		3.045						
II	<i>Chương trình phát triển nguồn nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức</i>			0	0	0	0	0	0	
III	<i>Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch</i>			0	0	0	0	0	0	
I	Nguồn ngân sách địa phương và vốn hợp pháp khác	Chuyển đổi số trên lĩnh vực du lịch: Xây dựng công du lịch thông minh; số hóa sản phẩm du lịch bằng công nghệ thực tế ảo; số hóa và xây dựng tổng thể cơ sở dữ liệu về du lịch,...	2022-2025	20						TMĐT là 20 tỷ đồng, trong đó: NS địa phương là 8 tỷ đồng, Vốn hợp pháp khác 12 tỷ đồng.
2	Nguồn ngân sách địa phương và vốn hợp pháp khác	Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa	2022-2025	27						TMĐT là 27 tỷ đồng, trong đó: NS địa phương là 7 tỷ đồng, Vốn hợp pháp khác 20 tỷ đồng.
3	Vốn sự nghiệp hàng năm	Hoạt động xúc tiến du lịch	2018-2024	13.341	3.265	2.092	2.219	3.046	2.719	Hoạt động xúc tiến cấp cho Sở

										VHTTDL và Trung tâm XTĐTMM&DL tỉnh
<b>IV</b>	<b>Chương trình phát triển hạ tầng phục vụ du lịch</b>									
1	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách tỉnh	Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1	2021-2026	2,060		150.3	350	160	327.753	TMĐT là 2,060 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 1,643.612 tỷ đồng, NS tỉnh là 416.388 tỷ đồng
2	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách tỉnh	Đường nối các điểm du lịch huyện Hướng Hóa	2022-2025	80			20	15	3.5	TMĐT là 80 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 60 tỷ đồng, NS tỉnh là 20 tỷ đồng
3	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách tỉnh	Đường kết nối trung tâm huyện Vĩnh Linh đến các xã ven biển, hạ tầng Khu du lịch Cửa Tùng và bãi tắm cộng đồng Vĩnh Thái (giai đoạn 1)	2022-2025	110			50	18	2	
4	Vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện	Đường vào khu di tích quốc gia Thành Tân Sở	2023-2025	31				3	3.5	TMĐT 31 tỷ đồng, trong đó: NS tỉnh: 10 tỷ đồng, NS huyện: 21 tỷ đồng (số liệu chi báo cáo phần NS tỉnh)



5	Vốn vay ADB và vốn ngân sách tỉnh đối ứng	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị	2019-2024	258.111	1.631	7.55	1.726	198.734	25.586	TMĐT: 258.111 triệu đồng; trong đó: vốn vay ADB: 217.049 triệu đồng, vốn đối ứng: 41.062 triệu đồng. Tỷ lệ vay lại vốn vay nước ngoài là 20%
6	Vốn ngân sách tỉnh	Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích Quốc gia đặc biệt Cảng Quân sự Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	2021-2024	0.252		0.1	0.06056	0	0.09	
7	Vốn ngân sách tỉnh	Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải	2021-2024	2.432		0.8	0.9	0	0.731	
8	Vốn ngân sách tỉnh	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Brai-Tà púông, huyện Hướng Hóa	2021-2022	2.219		0.6	1.5			Đã hoàn thành
9	Vốn ngân sách tỉnh	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái thác Ba Vòi, huyện Đakrông	2021-2022	1.806		0.4	1.349			Đã hoàn thành

10	Vốn vay ADB và vốn ngân sách tỉnh đối ứng	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Quảng Trị	2018-2025	998.151						TMĐT: 998,151 triệu đồng; trong đó: vốn vay ADB: 742,472 triệu đồng, vốn đối ứng: 255,679 triệu đồng. Tỷ lệ vay lại vốn vay nước ngoài là 33,5%
11	Nguồn ngân sách địa phương	Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông	2022 - 2024	20			3.520	1	5	
12	Nguồn ngân sách địa phương	Bến xe kết hợp dịch vụ tổng hợp khu vực Cửa Việt; hạng mục san nền và sân bãi đỗ xe	2022 - 2024	5.665			0.693			
13	Nguồn ngân sách địa phương	Quy hoạch Khu du lịch Bàu Thủy Ú		0.5						
14	Nguồn ngân sách địa phương	Làng Văn hóa du lịch cộng đồng - sinh thái Tùng Luật (Vĩnh Linh)		0.5						
		<b>TỔNG</b>		<b>8,041.052</b>	<b>14.896</b>	<b>174.024</b>	<b>498.168</b>	<b>480.337</b>	<b>456.266</b>	

**DANH MỤC DỰ ÁN CÁC DỰ ÁN DU LỊCH NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ ĐẾN THÁNG 9/2024**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 413/BC-ĐCS ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)



TT	Tên Dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ trương đầu tư và điều chỉnh số, ngày	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Tiến độ hoàn thành đã được phê duyệt	Tiến độ hoàn thành đã điều chỉnh	Tình hình thực hiện dự án thực tế (giao đất/chưa giao đất, ký quỹ/chưa ký quỹ, các công việc, hạng mục chính)	Khó khăn, vướng mắc
1	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mekong mở rộng, giai đoạn 2 - Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Quyết định 1381/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Tổng nguồn vốn bố trí: 30.578 triệu đồng (bao gồm nguồn vốn ADB và nguồn vốn đối ứng); giá trị hợp đồng sau điều chỉnh: 214,794 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân 113,440 tỷ đồng/214,794 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 53%.			Theo kế hoạch năm 2024, vốn đã bố trí là 27.086 triệu đồng, tiến độ giải ngân dự án đến ngày 30/9/2024 là 12.754 tỷ đồng. Để kịp thời đáp ứng đủ nhu cầu vốn kế hoạch năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2577/UBND-TH ngày 4/6/2024 về đề xuất bổ sung vốn kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn ngân sách TW năm 2024 cho các dự án ODA gửi Bộ Kế hoạch - Đầu tư, trong đó đề nghị bổ sung 100,684 triệu đồng và cam kết chi đạo các chủ đầu tư giải ngân hoàn thành toàn bộ phần vốn để xuất bổ sung trong kế hoạch 2024 cho dự án. Kết quả, đến nay đã thực hiện dự án cơ bản hoàn thành các hạng mục bao gồm nâng cấp, xây mới một số đường vào điểm đến du lịch, bến thuyền du lịch, bãi đỗ xe, hạ tầng bờ biển và một số hạ tầng phụ trợ tại khu bãi tắm Cảng Cửa Việt, huyện Gio Linh.	Việc thực hiện dự án gặp một số khó khăn, vướng mắc, cụ thể: Tiến độ thực hiện dự án chậm do phải đảm bảo theo quy trình của ADB và pháp luật Việt Nam nên có nhiều bước chồng chéo, mất nhiều thời gian thẩm định, phê duyệt; các gói công trình có giá trị lớn nên thiết kế phải liên doanh nhiều nhà thầu nên mất nhiều thời gian thẩm tra, thẩm định; công tác giải phóng mặt bằng ã tái định cư gặp khó khăn dẫn đến chậm giao mặt bằng, chậm thi công và ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

II	Các dự án chỉnh trang di tích và thiết chế văn hóa		Ngày 10/5/2024, HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết số 10, 11, 12, 13, 14	Quyết định về việc ứng trước dự toán với tổng kinh phí 6.048 triệu đồng.			Đã triển khai các thủ tục tư vấn, phê duyệt thiết kế các công trình theo quy định, triển khai lựa chọn nhà thầu, hợp đồng thi công, giám sát. Đến nay, cơ bản đã hoàn thành một số hạng mục và thanh lý hợp đồng giai đoạn 1, một số hạng mục khác đang trong quá trình hoàn thiện, trong đó đã giải ngân dự án Cải tạo, chỉnh trang các hạng mục thuộc công trình Bến thả hoa di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị với tổng kinh phí 709,4 triệu đồng.	
III	Các dự án quy hoạch							
1	Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải:		Ngày 20/5/2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 746/QĐ-TTg	Năm 2024 đã bố trí 731 triệu đồng để triển dự án quy hoạch.	Trình Bộ VHTTDL thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch, đến nay tỉnh đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ			Về tình hình thực hiện 2 dự án do đang trong thời gian chờ Văn phòng Chính phủ thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nên nguồn vốn bố trí năm 2024 chưa thể thực hiện được.
2	Dự án bảo quản, tu		Thủ tướng		Lập báo cáo hoàn			

	bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Cảng quân sự Đông Hà		Chính phủ ban hành Quyết định số 934/QĐ-TTg ngày 14/6/2021		thiện hồ sơ quy hoạch trình Bộ VHTTDL, hiện đang chờ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.			
<b>IV Các dự án khu du lịch (Dự án chậm tiến độ quá 24 tháng)</b>								
1	Khu dịch vụ sinh thái Hồ Méc	Phường 2, thành phố Đông Hà	16/QĐ-UBND ngày 09/01/2017; 2399/QĐ-UBND ngày 11/9/2019	180,000	Tháng 12/2019	Tháng 9/2021	Ngày 11/4/2023, UBND tỉnh có VB số 1561/UBND-KT về việc thực hiện dự án thông qua hình thức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Theo đó, UBND tỉnh thống nhất chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Yêu cầu Cty CP Đầu tư Du lịch Miền Trung trước ngày 31/12/2023 phải hoàn thành thủ tục thuê đất thông qua hình thức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đối với các thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo chủ trương đã được UBND tỉnh thống nhất tại CV số 456/UBND-TN ngày 30/01/2019. Hiện nay Công ty đang thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Dự án chưa ký quỹ; chưa triển khai xây dựng	Thời hạn UBND tỉnh giao tại VB số 1561/UBND-KT ngày 11/4/2023 đã hết nhưng NĐT chỉ mới nhận chuyển nhượng được một phần diện tích (22.996m <sup>2</sup> ) và đã đền bù tài sản trên đất do Nhà nước quản lý (41.425m <sup>2</sup> ). Theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Đất đai 2024, trường hợp hết thời gian gia hạn hoàn thành việc thỏa thuận thì Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh phạm vi dự án phù hợp với diện tích đã hoàn thành việc thỏa thuận với người sử dụng đất.

2	Khu đô thị sinh thái biển AE resort - Cửa Tùng, Quảng Trị	TT Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh	818/QĐ-UBND ngày 19/04/2018; 2139/QĐ-UBND ngày 20/09/2023	442,625	Tháng 12/2021	Tháng 9/2024	<p>Dự án đã được UBND tỉnh giao 10,648ha/36,54ha đất đợt 1 tại Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 26/6/2019. Đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh; phê duyệt QH tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh và đã được Sở XD cấp phép xây dựng. Đến nay, NĐT đã triển khai xây dựng một số hạng mục như hàng rào, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phân khu, hệ thống cấp điện 22Kv và trạm biến áp 630kVA; đã xây dựng phần móng của một số căn biệt thự cao cấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà đầu tư đã thực hiện việc bồi thường, GPMB cho các đối tượng bị ảnh hưởng với tổng số tiền là 20.589.272.000 đồng;</li> <li>- Ngày 24/01/2022, NĐT đã thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án bằng tiền mặt với số tiền: 9.639.375.000 đồng;</li> <li>- Nhà đầu tư đã hoàn thành việc nộp tiền thuê đất (nộp một lần cho cả thời gian thuê) đối với toàn bộ diện tích đất được giao đợt 1 (10,6ha) với số tiền sau khi khấu trừ chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đã ứng trước vào tiền thuê đất phải nộp là 23.722.771.000 đồng</li> </ul>	Nhà đầu tư mất nhiều thời gian trong quá trình xin cấp phép khai thác nước dưới đất, phải đến ngày 08/12/2023 mới được cấp phép nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.
---	---	------------------------------	--	---------	---------------	--------------	---	--

3	Dự án đầu tư Khu du lịch sinh thái Rú Lịnh	Khu rừng Rú Lịnh, thuộc xã Vĩnh Hoà và Vĩnh Hiền, huyện Vĩnh Lịnh	568/QĐ-UBND ngày 24/3/2016; 2995/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	104,498	Giai đoạn 1: Tháng 5/2024 Tháng 4/2020 Giai đoạn 2: 2024	<p>Tháng 5/2024</p> <p>Đã chi trả tiền đền bù GPMB với số tiền 3,16 tỷ đồng; Thực hiện ký quỹ đảm bảo đầu tư 440 triệu đồng đợt 1 (số 51/KQĐT-SKHĐT ngày 07/06/2018); Thực hiện ký thỏa thuận ký quỹ đợt 2 với số tiền 6,606 tỷ đồng.</p> <p>- Cty đã được UBND tỉnh cho thuê đất (đợt 1) để thực hiện DA tại QĐ số 2540/QĐ-UBND ngày 30/10/2018, với diện tích 394.705m<sup>2</sup>, trong đó: tại xã Vĩnh Hiền (nay là xã Hiền Thành) 180.012m<sup>2</sup>, xã Vĩnh Hòa: 240.693m<sup>2</sup>; điều chỉnh thu hồi đất, thuê đất để thực hiện DA tại QĐ số 606/QĐ-UBND ngày 21/3/2019. Theo đó, diện tích sau khi được điều chỉnh là 362.328m<sup>2</sup> (đã bàn giao đất thực địa ngày 13/02/2019). Cty đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 119720, ngày 01/4/2019.</p> <p>- Cty đã thanh toán tiền thuê môi trường rừng năm 2020, 2021 vào ngày 15/12/2021; Chi trả tiền công bảo vệ rừng cho 03 nhân viên bảo vệ rừng.</p> <p>- Cty thực hiện đầu tư trên thực địa một số hạng mục nhỏ như san ủi 5,5 ha theo các hạng mục dự án, thực hiện cải tạo 2 lòng hồ, tiến hành rào một số đoạn ranh giới của dự án bằng cọc bê tông; tiến hành trồng một số loại cây hoa trên nền diện tích đã được cho thuê.</p> <p>- Cty đã ký thỏa ký quỹ đầu tư và đã nộp tiền ký quỹ ngay sau khi được UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh.</p> <p>- Đến tháng 8/2024 mới khởi công xây dựng</p>	<p>Nhà đầu tư gặp vướng mắc về xác định chủ rừng, khảo sát và bàn giao rừng; Đến nay cơ bản được giải quyết và khởi công.</p> <p>Tuy nhiên, theo báo cáo của NĐT tại VB số 05/CV-SH ngày 19/9/2024, đến nay NĐT vẫn chưa được giao rừng.</p>
---	--	---	---	---------	--	--	--

4	Khu thương mại dịch vụ và nghỉ dưỡng cao cấp nữ hoàng bãi dài Cửa Tùng 2	Thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh	2577/QĐ-UBND ngày 25/9/2019; 828/QĐ-UBND ngày 26/3/2020; 1111/QĐ-UBND ngày 11/5/2021	320,000	Tháng 12/2021	Tháng 9/2023	<p>Dự án được phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế. Đã được UBND tỉnh thu đất để thực hiện dự án với tổng diện tích 71.368m<sup>2</sup> tại Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 21/04/2020. Tổng chi phí đã giải ngân của dự án khoảng 34,2 tỷ đồng; Đã ký hợp đồng thuê đất và được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp GCNQSDĐ.</p> <p>Theo Báo cáo đánh giá thực hiện Đầu tư số 01/SGOR-ĐT ngày 07/07/2023. Nhà đầu tư đã thực hiện GPMB cho 98,2% trên tổng diện tích thu hồi thực hiện dự án; Thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế với số tiền 42.000.000 đồng; Đã thực hiện rà phá bom mìn, khảo sát địa chất, hoàn thành các hồ sơ đấu nối hạ tầng.</p> <p>Hiện đã hoàn thành thi công hàng rào tạm, san gạt sơ bộ, phát quang mặt bằng, khoan giếng phục vụ đánh giá trữ lượng, chất lượng nước ngầm, làm đường thi công công thoát nước phục vụ dân sinh</p>	<p>Nhà đầu tư đã thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, Sở KH&amp;ĐT đã lập BC thẩm định trình UBND tỉnh tại VB số 493/BC-SKHĐT ngày 01/11/2023; số 3017/SKHĐT-DN ngày 14/12/2023. Tuy nhiên, đến nay chưa được phê duyệt.</p> <p>Nhà đầu tư vẫn còn gặp một số vướng mắc về GPMB (Giá đền bù quá cao, người dân chưa thực hiện công tác di dời lảng mộ); Công tác di dời hệ thống điện và cáp viễn thông đã được Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Vĩnh Linh nhưng đến nay chưa được hoàn tất.</p> <p>Chưa được UBND tỉnh phê duyệt cho phép thay đổi chuyển hình thức thuê đất từ thuê đất trả tiền hàng năm sang trả tiền một lần cho cả quá trình thuê đất, gây khó khăn trong quá trình định hướng kinh doanh dự án.</p>
5	Trung tâm dịch vụ giải trí hồ Tả Vệ	Đường Ngô Quyền, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng	55/QĐ-UBND ngày 9/01/2020; 1472/QĐ-UBND; ngày 10/6/2020; 735/QĐ-	26,000	Quý I/2022	Tháng 01/2024	<p>Dự án đã được giao đất, cho thuê đất đợt 1 với diện tích 15.376 m<sup>2</sup> theo QĐ số 346/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh</p>	<p>Vướng mắc liên quan đến Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Diên Sanh và bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với khu đất Nhà văn hóa khóm 9, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng</p>



			UBND ngày 08/3/202 2					
<b>V</b>	<b>Dự án chậm tiến độ trên 12 tháng đến 24 tháng</b>							
1	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Giang Hải	Xã Trung Giang huyện Gio Linh	860/QĐ-UBND ngày 30/3/2020; 924/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	200,000	Tháng 8/2022	Tháng 12/2026	Trình phê duyệt Báo cáo đánh giá mức độ ảnh hưởng đến tài nguyên khoáng sản; thẩm định thiết kế nhiệm vụ quy hoạch chi tiết dự án; đo đạc địa chính khu đất và quy chủ;... Chưa ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án	NĐT bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid; gặp vướng mắc trong vấn đề GPMB, thực hiện thủ tục BC đánh giá mức độ ảnh hưởng đến tài nguyên khoáng sản
2	Khu đô thị du lịch Eden Charm	Xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh	2970/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	400,000	Gđ 1: 7/2023; Gđ 2: 7/2025		Ngày 20/12/2021, Công ty có văn bản số 30/DA-DOBF thông báo tạm ngừng hoạt động của dự án cho đến khi sự cố phía Đông dự án được khắc phục; Theo đó, NĐT kiến nghị hiện nay dự án xây dựng đê biển của tỉnh dọc các đụn cát phía Đông của dự án đã bịt kín hướng gió, đường ra biển của du khách, phá vỡ cảnh quan tự nhiên hoang sơ, hệ sinh thái của dự án; đê đắp cao toàn tuyến khiến toàn bộ vùng phía trong có thể bị ngập úng. Ngày 27/5/2022, UBND huyện Vĩnh Linh đã tổ chức công bố quy hoạch Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch nghỉ dưỡng Eden Charm, xã	Nhà đầu tư hiện vẫn đang gặp vướng mắc vấn đề tuyên đề biển chắn đường ra biển, các hồ sơ liên quan đến vấn đề đất đai, giao đất rừng

						Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh. Ngày 30/12/2022, Dự án được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại QĐ số 3449/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	
3	Khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng hồ Ái Tử	Xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong	2034/QĐ-UBND ngày 28/7/2020	377,000	Quý I/2023	Dự án chưa được giao đất cho thuê đất, chưa thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án	Dự án không thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất để thực hiện. Biến động tăng đột biến giá đất nửa cuối năm 2022 đã ảnh hưởng đến việc đàm phán nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua lại tài sản trên đất của các hộ dân để thực hiện dự án
<b>VI Dự án khác</b>							
1	Trung tâm phát triển Du lịch hoài niệm Việt Nam tại thị xã Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	301210066 cấp ngày 04/05/2010	100,000	Gđ 1: Tháng 02/2010; Gđ 2: Tháng 02/2012	Dự án thực hiện theo Luật Đầu tư năm 2005, không thực hiện ký quỹ đầu tư. Dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 và đi vào hoạt động, tuy nhiên hoạt động không thường xuyên, không hiệu quả. Công ty đã có đề xuất điều chỉnh mục tiêu, quy mô dự án thành Tổ hợp Khách sạn và Trung tâm thương mại. Ngày 01/6/2022, UBND tỉnh tổ chức họp và kết luận yêu cầu Công ty chủ động làm việc với UBND thị xã. Ngày 27/5/2024, UBND tỉnh Quảng Trị có Công văn số 2443/UBND-KT về việc thực hiện dự án Trung tâm phát triển du lịch hoài niệm Việt Nam; Theo đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở ý kiến thống nhất của các sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương dự án Tổ hợp khách sạn và Trung tâm thương mại thị xã	Ngày 10/6/2024, Sở KH-ĐT nhận được hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án của NĐT; Cơ bản đa số các ngành thống nhất, tuy nhiên theo ý kiến của UBND TX Quảng Trị: Theo QH chung của thị xã gđ 2010-2020 đã được phê duyệt năm 2012 thì vị trí đất thực hiện dự án là: Đất ở đô thị và một phần đất cơ quan. Vì vậy, mục tiêu đầu tư của dự án sau khi điều chỉnh chưa phù hợp với QH đã được phê duyệt. Trong Đồ án điều chỉnh QH chung thị xã đến năm 2045 thì vị trí đất thực hiện dự án và khu vực lân cận: QH đất cây xanh và là điểm nhấn cửa ngõ của thị xã. Mặt khác, theo QH đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đường Trần Hưng Đạo

						<p>Quảng Trị theo đúng quy định.</p>	<p>mặt cắt đường rộng 28m (hiện nay là 22m); QH đường Lê Duẩn mặt cắt đường rộng 37m; QH mở rộng đường rẽ phải đi từ đường Trần Hưng Đạo ra Đông Hà để đảm bảo an toàn giao thông và quy hoạch đường nối đường Trần Hưng Đạo lên xã Hải Lệ (vượt đường sắt), nên diện tích còn lại sẽ giảm nhiều so với hiện trạng. QH phân khu Phường 3 đang triển khai xây dựng, dự kiến cuối năm 2024 hoàn thành.</p> <p>Vì vậy, việc điều chỉnh dự án nói trên cần xem xét sự phù hợp về QH xây dựng của thị xã</p>
--	--	--	--	--	--	--------------------------------------	---



**PHỤ LỤC III:  
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CHO HẠ TẦNG DU LỊCH  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2018-2024**

(Kèm theo Báo cáo số: **413** /BC-ĐGS ngày **30** tháng 12 năm 2024 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)  
ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Nguồn vốn đầu tư	Thời gian thực hiện	Địa điểm	Kinh phí đầu tư	Tiến độ triển khai	Ghi chú
1	Cơ sở hạ tầng Khu Dịch vụ - Du lịch bãi tắm cộng đồng Gio Hải	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn hợp pháp khác	2016-2021	Gio Linh	40,082	Đã hoàn thành	
2	Đường kết nối các điểm du lịch huyện Hướng Hóa	Ngân sách Trung ương	2022-2025	Hướng Hóa	60,000	Đang triển khai	
3	Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thôn KLu xã Đakrông	Vốn ngân sách Trung ương (từ Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN)	2023-2024	Đakrông	6,915	Đang triển khai	
4	Đường kết nối trung tâm huyện Vĩnh Linh đến các xã ven biển, hạ tầng Khu du lịch Cửa Tùng và bãi tắm cộng đồng Vĩnh Thái (giai đoạn 1)	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ	2022-2025	Vĩnh Linh	82,500	Đang triển khai	

5	Đường giao thông vào thác Ba Vòi	Ngân sách tỉnh	2022-2024	Đakrông	20,000	Đang triển khai	
6	Đường vào khu di tích quốc gia thành Tân Sở	Ngân sách tỉnh	2023-2025	Cam Lộ	31,000	Đang triển khai	
7	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị	Vốn vay ADB và vốn ngân sách tỉnh đối ứng	2019-2024	Gio Linh	258,111	Đang triển khai	Vốn vay ADB là 217.049 triệu đồng, vốn NS tỉnh đối ứng là 41.062 triệu đồng

\* Kinh phí đầu tư cho hạ tầng du lịch giai đoạn 2018-2024:

+ Nguồn vốn NSTW: có 6 dự án đầu tư với tổng kinh phí là 189.497 triệu đồng;

+ Nguồn ngân sách tỉnh: có 2 dự án với tổng kinh phí là 51.000 triệu đồng;

+ Nguồn vốn ODA: có 1 dự án với tổng kinh phí là 258.111 triệu đồng